

Số: 357/BC-UBND

Pleiku, ngày 17 tháng 7 năm 2019

## BÁO CÁO

### Về việc phân bổ nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2018 và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư ngân sách thành phố năm 2019

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND thành phố Khóa XI, kỳ họp thứ Bảy về thông qua dự toán ngân sách thành phố và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp thành phố năm 2019; UBND thành phố đã giao dự toán thu, chi ngân sách thành phố cho các đơn vị dự toán, UBND các xã, phường tại Quyết định số 2250/QĐ-UBND và giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách thành phố tại Quyết định số 2251/QĐ-UBND ngày 19/12/2018.

Trong năm 2019, căn cứ số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018; nhu cầu đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố và khả năng cân đối nguồn vốn. Trong 6 tháng đầu năm có một số nhiệm vụ chi phát sinh và các công trình, dự án cần thiết phải đầu tư để đáp ứng nhu cầu bức thiết của nhân dân và xã hội; UBND thành phố Pleiku đã xin chủ trương Ban Thường vụ Thành ủy, trình Thường trực HĐND thành phố xem xét, cho ý kiến UBND thành phố đã phân bổ nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2018 chuyển sang năm 2019 và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư ngân sách thành phố năm 2019 để thực hiện nhiệm vụ (*Thường trực HĐND thành phố đã có ý kiến tại Thông báo số 61/TB-HĐND ngày 26/4/2019 và Thông báo số 122/TB-HĐND ngày 16/7/2019*).

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, UBND thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Khóa XI, kỳ họp thứ Mười về phân bổ nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2018 chuyển sang năm 2019; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư ngân sách thành phố 6 tháng đầu năm 2019, cụ thể:

**1. Phân bổ nguồn kết dư ngân sách thành phố năm 2018 chuyển sang năm 2019, số tiền 106,931 tỷ đồng** (*Theo Thông báo số 61/TB-HĐND ngày 26/4/2019 của HĐND thành phố*), bao gồm:

- Dự toán năm 2018 thừa chuyển sang: 16,931 tỷ đồng. (*Phụ lục số 1 đính kèm*).

- Nguồn tiền sử dụng đất năm 2018 chuyển sang: 90 tỷ đồng (*Phụ lục số 2 đính kèm*).

**2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư ngân sách thành phố năm 2019** (*Theo Thông báo số 122/TB-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND thành phố*) (*Phụ lục số 3 đính kèm*), trong đó:

**2.1 Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã bố trí 03 dự án: 21.300 triệu đồng.**

- Xây dựng các bể bơi thông minh: 6.000 triệu đồng.

- Cải tạo đảo giao thông ngã tư Biển Hồ: 2.700 triệu đồng.

- Trụ sở làm việc các cơ quan chuyên môn thành phố tại 39 Đinh Tiên Hoàng: 12.600 triệu đồng.

**2.2 Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư 10 dự án: 40.744 triệu đồng.**

+ Nguồn tỉnh phân cấp đầu tư: 10.000 triệu đồng (Trong đó: nguồn dự phòng XDCB 4.000 triệu đồng).

+ Nguồn tiền sử dụng đất: 30.744 triệu đồng (Trong đó: nguồn dự phòng XDCB 15.444 triệu đồng).

UBND thành phố báo cáo HĐND thành phố Pleiku khóa XI, kỳ họp thứ Mười xem xét theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT Thành ủy (báo cáo);
- HĐND thành phố (báo cáo);
- Lãnh đạo UBND Tp;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND Tp;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Lưu VT-TH;TCKH

*202*

**TM. UBND THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Quế**

## Phụ lục số 1

## PHÂN KHAI NGUỒN KẾT DƯ TỪ DỰ TOÁN NĂM 2018 CHUYỂN SANG 2019

ĐVT: đồng

Stt	Nội dung	Tổng cộng	NSTP bố trí mới	NSTP bố trí lại	Ghi chú
		16.931.916.000	11.553.176.000	5.378.740.000	
<b>1</b>	<b>Công an thành phố</b>	<b>2.626.000.000</b>	<b>2.626.000.000</b>	<b>0</b>	
	Mua xe ô tô 16 chỗ	1.100.000.000	1.100.000.000		Bổ sung theo ý kiến kết luận của buổi họp Ban Thường vụ
	Hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông, trật tự đô thị (Hệ thống máy chủ đặt tại CATP và 6 phường và 17 camera cố định)	1.526.000.000	1.526.000.000		
<b>2</b>	<b>Phòng Quản lý đô thị</b>	<b>7.681.515.000</b>	<b>4.766.176.000</b>	<b>2.915.339.000</b>	
2.1	Đề án đề nghị công nhận thành phố Pleiku là đô thị loại I	900.000.000		900.000.000	KH 2018 phân bổ từ nguồn Kiến thiết thị chính nhưng đv chưa thực hiện
2.2	<b>Quy hoạch</b>	<b>3.991.515.000</b>	<b>1.976.176.000</b>	<b>2.015.339.000</b>	
	<i>Quy hoạch phân khu 1/2000 xây dựng làng Óp, Hoa Lư; Làng Brel, Biển Hồ; Làng Wâu, Chư Á</i>	976.176.000	976.176.000		Phân bổ thực hiện tiếp theo
	<i>Quy hoạch phân khu phường Thắng Lợi</i>	200.000.000		200.000.000	KH 2018 phân bổ từ nguồn Kiến thiết thị chính nhưng đv chưa thực hiện. Theo Cv 1969/UBND-TCKH ngày 19/10/2018 của UBTP cho thực hiện 2 năm 2018,2019
	<i>Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Quy hoạch KDC xã Trà Đa</i>	200.000.000		200.000.000	
	<i>Quy hoạch phân khu phường Đồng Đa</i>	200.000.000		200.000.000	
	<i>Quy hoạch phân khu phường Chi Lăng</i>	200.000.000		200.000.000	
	<i>Quy hoạch phân khu phường Yên Thế</i>	200.000.000		200.000.000	
	<i>Quy hoạch phân khu phường Phù Đổng</i>	200.000.000		200.000.000	
	<i>Quy hoạch phân khu phường Yên Đỗ</i>	200.000.000		200.000.000	
	<i>Quy hoạch phân khu phường Tây Sơn</i>	200.000.000		200.000.000	
	<i>Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị thành phố</i>	415.339.000		415.339.000	
	<i>Quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết một số phường</i>	1.000.000.000	1.000.000.000		

Stt	Nội dung	Tổng cộng	NSTP bố trí mới	NSTP bố trí lại	Ghi chú
2.3	<b>Dịch vụ công ích và chỉnh trang đô thị</b>	<b>2.790.000.000</b>	<b>2.790.000.000</b>	<b>0</b>	
	<i>Trượt giá điện năng tiêu thụ</i>	1.000.000.000	1.000.000.000		
	<i>Tiểu cảnh hoa trang trí Công viên Diên Hồng và Lâm viên Biển Hồ</i>	500.000.000	500.000.000		
	<i>Điện trang trí đường Anh hùng Núp (dịp Festival)</i>	640.000.000	640.000.000		
	<i>Công tác chỉnh trang một số tuyến đường nội thành, điểm công cộng và Lâm viên Biển Hồ (dịp Festival)</i>	650.000.000	650.000.000		
3	<b>Ban chỉ huy quân sự thành phố</b>	<b>70.000.000</b>	<b>70.000.000</b>	<b>0</b>	
	Tăng cường cơ sở vật chất hội trường, phòng họp	70.000.000	70.000.000		
4	<b>Phòng Nội vụ</b>	<b>400.000.000</b>	<b>400.000.000</b>	<b>0</b>	
	Chỉnh lý hồ sơ, tài liệu	400.000.000	400.000.000		Năm 2018 bố trí 400 tr, tiếp tục bố trí hàng năm
5	<b>Phòng Tài nguyên - Môi trường</b>	<b>500.000.000</b>	<b>500.000.000</b>	<b>0</b>	
	Cắm mốc 3 loại rừng (Rừng xã quản lý)	500.000.000	500.000.000		
6	<b>Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao</b>	<b>191.000.000</b>	<b>191.000.000</b>	<b>0</b>	
	Cải tạo nhà làm việc Đài truyền thanh truyền hình	191.000.000	191.000.000		Dự toán đầu năm 2019 bố trí chống thấm 1 phòng và đường vào cổng, sân bê tông 189 tr. Đơn vị đề nghị sơn, chống thấm cả nhà làm việc, sửa nhà vệ sinh
7	<b>Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Gia Lai</b>	<b>1.000.000.000</b>	<b>1.000.000.000</b>	<b>0</b>	
	Kinh phí ủy thác cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác	1.000.000.000	1.000.000.000		
8	<b>Ban Quản lý dự án đầu tư XD thành phố</b>	<b>798.401.000</b>	<b>0</b>	<b>798.401.000</b>	<b>Nguồn tăng cường CSVN 2018 chưa làm xong</b>

Stt	Nội dung	Tổng cộng	NSTP bố trí mới	NSTP bố trí lại	Ghi chú
	Trường mầm non Ánh Dương	65.153.000		65.153.000	
	Trường mầm non Sao Khuê	135.536.000		135.536.000	
	Trường mầm non Hoa Hồng	22.441.000		22.441.000	
	Trường mầm non Hoa Pơ Lang	134.650.000		134.650.000	
	Trường tiểu học Ngô Mây	25.668.000		25.668.000	
	Trường tiểu học Nguyễn Lương Bằng	166.064.000		166.064.000	
	Trường tiểu học Nguyễn Khuyến	149.999.000		149.999.000	
	Trường tiểu học Ngô Quyền	17.957.000		17.957.000	
	Trường THCS Bùi Thị Xuân	46.423.000		46.423.000	
	Trường TH & THCS Nguyễn Chí Thanh	9.544.000		9.544.000	
	Trường THCS Lê Văn Tám	24.966.000		24.966.000	
<b>9</b>	<b>Phòng Tài nguyên - Môi trường</b>	<b>765.000.000</b>	<b>0</b>	<b>765.000.000</b>	
	Quy hoạch sử dụng đất đến 2020	765.000.000		765.000.000	
<b>10</b>	<b>Hỗ trợ công tác trật tự đô thị và giải tỏa theo Nghị quyết 05 của Thành ủy</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>		
<b>11</b>	<b>Điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới 9 xã</b>	<b>900.000.000</b>		<b>900.000.000</b>	

